

THÔNG BÁO**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Khoa Môi trường,
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM năm học 2024-2025**

Ngành : Công nghệ kỹ thuật môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Xét theo học bạ, điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển thẳng; tổ hợp xét A00, A01, A02, B00; Điểm xét tuyển: thay đổi theo từng năm.</p> <p>Sinh viên chuyển trường phù hợp với ngành đào tạo trường và sinh viên đang học</p>
II	Mục tiêu kiến thức, Kỹ năng, Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Mục tiêu chung:</p> <p>Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành tài nguyên & môi trường và xã hội, có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng, hiểu biết pháp luật và lý tưởng sống tốt đẹp, trên cơ sở được trang bị nền tảng kiến thức về đại cương, vững chắc về cơ sở ngành, chuyên sâu trong tổ chức nghiên cứu, quản lý và giải quyết các vấn đề chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyên ngành, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế và có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn</p> <p>- Mục tiêu cụ thể:</p> <p>+ Hệ thống kiến thức cơ bản về Lý luận chính trị, pháp luật, khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin học...phù hợp với ngành được đào tạo.</p> <p>+ Hệ thống kiến thức chuyên sâu về kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, tái chế và tái sử dụng chất thải, xử lý nước cấp, kiểm soát tiếng ồn; Kiến thức chuyên sâu về thiết kế, thi công lắp đặt, vận hành và quản lý kỹ thuật các công trình xử lý, tái chế và tái sử dụng chất thải và nước cấp.</p> <p>+ Kỹ năng phân tích, tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã tích lũy trong quá trình học vào việc triển khai, tổ chức, giám sát, thực hiện các công việc chuyên môn và có khả năng nghiên cứu học tập nâng cao trình độ chuyên môn, sáng tạo trong công việc.</p> <p>+ Phẩm chất, đạo đức công dân tốt; Thái độ yêu nghề và tác phong công nghiệp; Khả năng làm việc độc lập, nhóm và ý thức học tập nâng cao trình độ.</p> <p>+ Khả năng đáp ứng được các vị trí công việc: Kỹ thuật viên thiết kế, vận hành, bảo trì, sửa chữa các công trình xử lý chất thải, nước cấp; Kỹ sư giám sát, quản lý các công trình, dự án xây dựng các công trình xử lý môi trường; Kỹ thuật viên phân tích các chỉ tiêu môi trường;</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
		<p>Nghiên cứu viên thực hiện nghiên cứu các vấn đề môi trường; Khởi nghiệp doanh nghiệp về tư vấn, chuyển giao công nghệ bảo vệ môi trường.</p> <p>+ Kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong giao tiếp, học tập, nghiên cứu và làm việc. Kỹ năng sử dụng các phần mềm văn phòng, các phần mềm chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp;</p>
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<p>Thực hành chuyên môn, phối hợp đào tạo với các cơ quan tư vấn hàng đầu trong và ngoài nước trong lĩnh vực kỹ thuật môi trường, các nhà cung cấp thiết bị chuyên dùng; Tổ chức các khóa học chuyên đề với các cơ quan chuyên môn. Tổ chức nghiên cứu, giải đáp các vấn đề phát sinh từ thực tế cho học viên, các chương trình thực tập sinh; các đề án môn học, các NCKH.</p>
IV	<p>Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện</p>	<p>Chương trình đào tạo 9 học kỳ, 164 tín chỉ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức giáo dục đại cương: 31TC - Kiến thức Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất: 11TC - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 123TC - Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành: 111TC + Bắt buộc: 95TC + Tự chọn: 16/31TC - Kiến thức tốt nghiệp: 12TC + Thực tập tốt nghiệp: 04TC + Đồ án tốt nghiệp: 08TC.
V	<p>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường</p>	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn hoặc có thể tham gia chương trình đào tạo sau đại học tại các Cơ sở đào tạo trong và ngoài nước</p>
VI	<p>Vị trí làm sau khi tốt nghiệp</p>	<p>Sau khi ra trường sinh viên có thể làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Kỹ sư môi trường; + Chuyên gia kiểm soát tuân thủ môi trường; + Chuyên viên tư vấn trong nước và quốc tế; + Cảnh sát Môi trường (cần đào tạo thêm về nghiệp vụ công an); + Chuyên viên môi trường tại các đơn vị trong và ngoài Nhà nước; + Kinh doanh dự án, thiết bị, các sản phẩm phục vụ công tác bảo vệ môi trường; + Chuyên gia Mô hình hóa; + Chuyên viên phụ trách an toàn - sức khoẻ - môi trường (HSE) tại các

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
		doanh nghiệp; + Chuyên viên nghiên cứu, giảng dạy về môi trường tại các Viện, Trường, Doanh nghiệp + Các doanh nghiệp tư vấn hoặc chuyển giao công nghệ bảo vệ môi trường, công ty xử lý chất thải...

Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Xét theo học bạ, điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển thẳng; tổ hợp xét A00, A01, A02, B00; Điểm xét tuyển: thay đổi theo từng năm. Sinh viên chuyển trường phù hợp với ngành đào tạo trường và sinh viên đang học
II	Mục tiêu kiến thức, Kỹ năng, Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Mục tiêu chung: Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành quản lý tài nguyên & môi trường và xã hội, có phẩm chất chính trị tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, hiểu biết pháp luật và lý tưởng sống tốt đẹp, trên cơ sở được trang bị nền tảng kiến thức về đại cương, vững chắc về cơ sở ngành, chuyên sâu trong tổ chức nghiên cứu, quản lý và giải quyết các vấn đề chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế và có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.</p> <p>- Mục tiêu cụ thể: + Chương trình đào tạo ngành Quản lý Tài nguyên và Môi trường trình độ đại học nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức đầy đủ trình độ tốt nghiệp cử nhân (bậc 6) trong hệ thống giáo dục Việt Nam: + Hệ thống kiến thức cơ bản về Lý luận chính trị, pháp luật, khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin học...phù hợp với ngành được đào tạo. + Hệ thống kiến thức về các loại tài nguyên thiên nhiên như: đất, nước, không khí, rừng, khoáng sản, năng lượng, đa dạng sinh học ..., quản lý môi trường, quy hoạch môi trường, luật và chính sách tài nguyên môi trường, đánh giá tác động môi trường, an toàn - sức khỏe - môi trường, công nghệ kiểm soát các loại chất thải. + Thành thạo kỹ năng phân tích, tổng hợp và vận dụng các kiến thức đã tích lũy trong quá trình học vào việc triển khai, tổ chức, giám sát, thực hiện các công việc chuyên môn liên quan đến quản lý tài nguyên</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
		<p>thiên nhiên và quản lý môi trường; kỹ năng truyền đạt, phản biện và đánh giá chất lượng công việc;</p> <p>+ Kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong giao tiếp, học tập, nghiên cứu và làm việc. Kỹ năng sử dụng các phần mềm văn phòng và các phần mềm khác phù hợp với chuyên ngành đào tạo đáp ứng được nhu cầu công việc</p> <p>+ Tự chủ và trách nhiệm khi làm việc độc lập, làm việc nhóm, thái độ yêu nghề, tác phong công nghiệp, tự định hướng, lập kế hoạch, giám sát và quản lý công việc quản lý tài nguyên và môi trường. Tự học tập, nâng cao khả năng thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0, có khả năng thích ứng với môi trường và điều kiện việc làm thay đổi, có năng lực tổ chức, lãnh đạo và dẫn dắt chuyên môn trong lĩnh vực được đào tạo.</p>
III	<p>Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</p>	<p>Thực hành chuyên môn, phối hợp đào tạo với các cơ quan tư vấn hàng đầu trong và ngoài nước trong lĩnh vực quản lý Tài nguyên và Môi trường, các nhà cung cấp thiết bị chuyên dùng; Tổ chức các khóa học chuyên đề với các cơ quan chuyên môn. Tổ chức nghiên cứu, giải đáp các vấn đề phát sinh từ thực tế cho sinh viên, các chương trình thực tập sinh, các NCKH.</p>
IV	<p>Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện</p>	<p>Chương trình đào tạo 48 tháng, 126 tín chỉ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức giáo dục đại cương: 29 tín chỉ - Kiến thức Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất: 11 tín chỉ - Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 97 tín chỉ - Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành: 85 tín chỉ + Bắt buộc: 71 tín chỉ + Tự chọn: 14/28 tín chỉ - Kiến thức tốt nghiệp: 12 tín chỉ + Thực tập tốt nghiệp: 04 tín chỉ + Khóa luận tốt nghiệp: 08 tín chỉ
V	<p>Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường</p>	<p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn hoặc có thể tham gia chương trình đào tạo sau đại học ngành quản lý tài nguyên - môi trường, quản lý Môi trường đô thị tại các Cơ sở đào tạo trong và ngoài nước</p>
VI	<p>Vị trí làm sau khi tốt nghiệp</p>	<p>Sau khi ra trường sinh viên có thể làm việc tại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các Công trình xử lý chất thải - Các Công ty tư vấn thiết kế, xây dựng đầu tư, Trung tâm tư vấn dịch

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo Đại học
		<p>vụ về môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các công ty công trình đô thị như cấp thoát nước; thu gom tái chế và xử lý chất thải - Các đơn vị dịch vụ phân tích các chỉ tiêu về môi trường; - Công ty mua bán hóa chất, thiết bị xử lý môi trường; - Phòng an toàn môi trường và sức khỏe của các công ty, nhà máy, xí nghiệp công nghiệp; - Sở Tài nguyên và môi trường; Sở Khoa học và Công Nghệ; Chi cục bảo vệ môi trường; Phòng quản lý môi trường quận/huyện; - Các Ban Quản lý các khu công nghiệp của tỉnh, thành phố; - Các Tổ chức quốc tế, Tổ chức chính phủ, phi chính phủ thực hiện các dự án về môi trường; - Trường cao đẳng, đại học, Viện nghiên cứu về môi trường.

Ngành: Kỹ thuật Cấp thoát nước

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Xét theo học bạ, điểm thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển thẳng; tổ hợp xét A00, A01, A02, B00; Điểm xét tuyển: thay đổi theo từng năm.</p> <p>Sinh viên chuyển trường phù hợp với ngành đào tạo trường và sinh viên đang học</p>
II	Mục tiêu kiến thức, Kỹ năng, Thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>- Mục tiêu chung:</p> <p>Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành tài nguyên & môi trường và xã hội, có phẩm chất chính trị, lập trường tư tưởng, hiểu biết pháp luật và lý tưởng sống tốt đẹp, trên cơ sở được trang bị nền tảng kiến thức về đại cương, vững chắc về cơ sở ngành, chuyên sâu trong tổ chức nghiên cứu, quản lý và giải quyết các vấn đề chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyên ngành, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế và có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.</p> <p>- Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và pháp luật đại cương phù hợp với ngành được đào tạo; + Hệ thống kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên đáp ứng cho ngành

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
		KTCTN; + Kiến thức cơ sở, ngành KTCTN và kỹ năng thực hành nghề nghiệp, đủ năng lực phân tích, giải quyết, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Cấp thoát nước; + Kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong giao tiếp, học tập, nghiên cứu và làm việc. Kỹ năng sử dụng các phần mềm văn phòng, các phần mềm chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp; + Phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân; có sức khỏe tốt, có khả năng nắm bắt cơ hội việc làm phục vụ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	Thực hành chuyên môn, phối hợp đào tạo với các cơ quan tư vấn hàng đầu trong và ngoài nước trong lĩnh vực đào tạo, các nhà cung cấp thiết bị chuyên dùng; Tổ chức các khóa học chuyên đề với các cơ quan chuyên môn, chương trình thực tập sinh, đồ án môn học
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước bao gồm 2 khối kiến thức: a. Kiến thức giáo dục đại cương: + Kiến thức giáo dục đại cương bao gồm Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất: 42 tín chỉ. + Kiến thức giáo dục đại cương không bao gồm Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất: 31 tín chỉ. b. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 123 tín chỉ. - Kiến thức cơ sở ngành: 43 tín chỉ + Bắt buộc: 37 tín chỉ. + Tự chọn: 6/12 tín chỉ (6 tín chỉ tự chọn để học trong tổng số 12 tín chỉ tự chọn). - Kiến thức ngành: 64 tín chỉ + Bắt buộc: 48 tín chỉ. + Tự chọn: 16/22 tín chỉ (16 tín chỉ tự chọn để học trong tổng số 22 tín chỉ tự chọn). - Kiến thức tốt nghiệp: 16 TC. + Thực tập tốt nghiệp: 4 TC. + Đồ án tốt nghiệp: 12 TC. Tổng khối lượng: 154 TC (không tính các học phần GDTC, QPAN). Tổng khối lượng: 165 TC (tính cả các học phần GDTC, QPAN).

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng tiếp tục học tập ở các bậc học cao hơn như thạc sỹ, tiến sỹ, nghiên cứu viên... trong và ngoài nước
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan quản lý từ cấp địa phương đến cấp cơ quan cấp Bộ về ngành kỹ thuật cấp thoát nước; - Các cơ quan - đơn vị tư vấn thiết kế, xây dựng, vận hành bảo dưỡng hệ thống cấp thoát nước; - Các cơ quan nghiên cứu, các viện, trường học, các tổ chức nghiên cứu về ngành nước - tài nguyên nước; - Các nhà máy xử lý nước cấp, các nhà máy xử lý nước thải, các đơn vị quản lý mạng lưới truyền dẫn nước sạch và mạng lưới thoát nước, các trạm bơm, công trình thủy lợi, công trình cấp thoát nước cộng đồng, nông thôn.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




Lê Hoàng Nghiêm